

**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT
Lần ban hành: 02
Ngày hiệu lực: 24/6./2025
Trang: 1/18

	Biên soạn		Xem xét	Phê duyệt
Chữ ký				
Họ tên	Nguyễn Hoàng Yên	Nguyễn Dũng Tuấn	Phùng Đức Nhật	Nguyễn Đăng Thoại
Chức danh	Chuyên viên	Trưởng phòng Khảo thí	Phòng Bảo đảm chất lượng	Phó Hiệu trưởng (phụ trách quản lý, điều hành)

THEO DÕI SỬA ĐỔI

Ngày	Nội dung sửa đổi	Lần Ban hành
	Theo bảng tổng hợp các nội dung điều chỉnh đính kèm	Lần 2



	QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN TẠI GIẢNG ĐƯỜNG		Mã số: QT-08/KT
			Lần ban hành: 02
			Ngày hiệu lực: 24/6./2025
			Trang: 2/18

I. MỤC ĐÍCH

- Căn cứ để thực hiện tổ chức thi vấn đáp kết thúc học phần tại giảng đường.
- Phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan trong công tác tổ chức vấn đáp kết thúc học phần tại giảng đường.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh và báo cáo công việc kịp thời.
- Chuẩn hóa quy trình để việc thực hiện và kiểm soát tiến độ công việc được thuận tiện; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn trong thực thi công việc.
- Bảo đảm kỳ thi diễn ra nghiêm túc – trung thực – công bằng – minh bạch – khách quan – giá trị – tin cậy.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Đối tượng:

Phòng Quản lý đào tạo Đại học, Phòng Khảo thí, Phòng Hành chính – Quản trị, Phòng Thanh tra – Pháp chế, Phòng Tài chính – Kế toán, Phòng Công nghệ thông tin, Phòng Công tác sinh viên, Phòng Tổ chức cán bộ, Khoa, Bộ môn, Sinh viên thuộc các bậc hệ đào tạo Đại học tại Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch.

2. Phạm vi áp dụng: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN, THAM KHẢO

1. Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo trình độ Đại học;
2. Quyết định số 1807/QĐ-TĐHYKPNT ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;
3. Quyết định số 2987/QĐ-TĐHYKPNT ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch theo học chế tín chỉ từ năm học 2018 – 2019;
4. Quyết định 7559/QĐ-TĐHYKPNT ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học dành cho sinh viên thuộc khoa Y Việt Đức của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;
5. Quyết định số 448/QĐ-TĐHYKPNT ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành Quy định thi và tổ chức thi tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

IV. CHỮ VIẾT TẮT

- BCN: Ban chủ nhiệm
- CBHT: Cán bộ hỏi thi
- DS: Danh sách
- NLV: Ngày làm việc
- GV: Giảng viên
- KTHP: Kết thúc học phần



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 24/6/2025

Trang: 3/18

- P.KT: Phòng Khảo thí
- P.TCKT: Phòng Tài chính kế toán
- P.QLĐTĐH: Phòng Quản lý đào tạo Đại học
- P.QLĐTSĐH: Phòng Quản lý đào tạo Sau Đại học
- QT: Quy trình
- TS: Thí sinh
- TK: Thư ký
- TĐT: Trưởng điểm thi
- VD: Ví dụ
- VPP: Văn phòng phẩm

V. NỘI DUNG

1. Lưu đồ của quy trình

	QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN TẠI GIẢNG ĐƯỜNG	Mã số: QT-08/KT
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 24/6./2025
		Trang: 4/18

STT	TRÁCH NHIỆM	CÁC BƯỚC THỰC HIỆN (Lưu đồ)	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT
1	Bộ môn	Chuẩn bị đề thi phù hợp với đề cương chi tiết học phần	Sau khi P.QLĐTĐH công bố lịch giảng
2	Bộ môn, P.TCKT và P.QLĐTĐH	Công bố DS đủ điều kiện dự thi sau khi kết thúc học phần	Ngày giảng cuối của học phần
3	Bộ môn	Gửi thông tin kỳ thi cho P.KT	07 NLV trước thi
4	Bộ môn, P.KT	Công bố Kế hoạch thi, DS TS dự thi theo từng ca thi.	02 NLV trước thi
5	Bộ môn	Tổ chức thi và chấm thi	Ngày thi
6	P.KT	Lưu trữ hồ sơ và chấm công	05 NLV sau thi

2. Diễn giải lưu đồ

TT	Công việc	Trách nhiệm	Thời điểm	Thời gian/ Địa điểm	Cách làm	Biểu mẫu/Sản phẩm đầu ra
1.	Chuẩn bị đề thi phù hợp với đề cương chi tiết học phần	Bộ môn	Sau khi P.QLĐTĐH công bố lịch giảng		- Bộ môn thông báo cho SV hình thức thi vấn đáp từ đầu học phần. - Bộ môn xây dựng danh sách các câu hỏi thi vấn đáp. Câu hỏi thi vấn đáp phải có mã số và bảng thang điểm	Câu hỏi thi vấn đáp, đáp án và bảng thang điểm



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 24/6/2025

Trang: 5/18

TT	Công việc	Trách nhiệm	Thời điểm	Thời gian/ Địa điểm	Cách làm	Biểu mẫu/Sản phẩm đầu ra
					kèm theo.	
2.	Công bố DS đủ điều kiện dự thi sau khi kết thúc học phần	Bộ môn, P.TCK T và P.QLĐ TĐH	Ngày giảng cuối của học phần		- Bộ môn xuất DS TS từ phần mềm PSC theo đúng mã học phần, rà soát lại điều kiện dự thi KTHP của TS (VD: TS không được thi KTHP do không đạt điểm quá trình, ...). - Bộ môn công bố cho SV về DS đủ điều kiện dự thi và giải quyết các khiếu nại về DS đủ điều kiện dự thi kết thúc học phần.	Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi
3.	Gửi thông tin kỳ thi cho P.KT	Bộ môn	07 NLV trước thi		- Bộ môn gửi thông tin kỳ thi cho P.KT theo đường dẫn quy định: 1. DS Thí sinh đủ điều kiện dự thi; 2. Kế hoạch thi. Lưu ý về thời gian thi vấn đáp: thí sinh chuẩn bị tối đa 10 phút, hỏi và trả lời tối đa 15 phút. Một phòng thi có thể bố trí nhiều bàn thi với nguyên tắc không ảnh hưởng chất lượng thi. 3. DS phân công CBHT, trong đó: + CBHT: • Số lượng CBHT nhất thiết phải bố trí 02 giảng viên/ bàn thi. • Giảng viên có trách nhiệm tham gia công tác hỏi thi theo sự phân công của Ban Chủ nhiệm Bộ môn (BCN Bộ môn), nếu vắng phải có lý do chính đáng của BCN Bộ môn và được BCN Bộ môn phê duyệt bằng văn bản. • Bộ môn dựa vào danh	Biểu mẫu: 1. BM.01/QT-08/KT: Kế hoạch thi; 2. BM.02/QT-08/KT: Danh sách phân công nhân sự tham gia kỳ thi.



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 24/6../2025

Trang: 6/18

TT	Công việc	Trách nhiệm	Thời điểm	Thời gian/ Địa điểm	Cách làm	Biểu mẫu/Sản phẩm đầu ra
					sách thi tiến hành tính số lượng CBHT và số lượng bàn thi. + Thư ký: phổ biến quy định thi, phụ trách điểm danh SV, sắp xếp cho SV vào phòng thi khi đến lượt thi; tùy theo phân công nhân sự của Bộ môn có thể tổ chức thêm 01 Thư ký chuyên môn/bàn hỏi thi. 4. Phiếu đề xuất mượn giảng đường (nếu có).	
4.	Công bố Kế hoạch thi, DS TS dự thi theo từng ca thi	Bộ môn, P.KT	02 NLV trước thi		- Công bố với thí sinh: Danh sách thí sinh dự thi, Kế hoạch thi (có phòng thi, phòng cách ly) trên cổng thông tin điện tử (http://online.pnt.edu.vn/)	
5.	Tổ chức kỳ thi	P.KT và các đơn vị liên quan	Ngày thi	Tại giảng đường	A. Trước khi thi: - Bộ môn: Chuẩn bị đề thi đã được in sao, niêm phong theo quy định (Thực hiện theo Quy trình tổ chức in sao đề thi, giấy thi KTHP) + Thư ký: Chuẩn bị túi VPP và các biên bản phục vụ kỳ thi; cung cấp DS TS dự thi cho CBHT theo từng bàn thi/ca thi, DS điểm danh TS tại các phòng cách ly; phụ trách phổ biến quy định thi, điểm danh thí sinh. Đến giờ thi, thư ký lần lượt gọi tên thí sinh theo danh sách thi vào phòng thi để tiến hành thi vấn đáp. + P.HCQT: Mở cửa các giảng đường thi, kiểm tra ánh sáng, âm thanh tại các giảng	



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 24/6/2025

Trang: 7/18

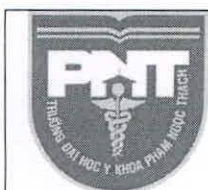
TT	Công việc	Trách nhiệm	Thời điểm	Thời gian/ Địa điểm	Cách làm	Biểu mẫu/Sản phẩm đầu ra
					đường. + Thư ký kỳ thi phụ trách phổ biến quy định thi, điểm danh thí sinh. Đến giờ thi, các thư ký kỳ thi lần lượt gọi tên thí sinh theo danh sách thi vào phòng thi để tiến hành thi vấn đáp, thư ký kỳ thi quản lý phòng cách ly.	
					B. Trong khi thi (tại bàn thi): 1. Thí sinh bốc thăm lần lượt các câu hỏi và ghi mã số câu hỏi vào danh sách thi. 2. Mỗi thí sinh có thời gian chuẩn bị câu trả lời tối đa là 10 phút và trả lời tối đa là 15 phút. 3. Sau mỗi phần trả lời, thí sinh được chấm hai bảng điểm với hai CBHT khác nhau. Việc xử lý kết quả hỏi thi vấn đáp của hai CBHT thực hiện theo Quy định thi tại điều 12, chương II. Bảng điểm tổng hợp được sao thành 02 bản, 02 CBHT ký tên. Sau mỗi lượt thi CBHT công bố điểm cho thí sinh và mời thí sinh ra khỏi phòng thi, thí sinh ra về và không quay lại phòng cách ly.	Biểu mẫu: BM.03/QT-08/KT: Bảng điểm chấm thi vấn đáp (CBHT1) BM.04/QT-08/KT: Bảng điểm chấm thi vấn đáp (CBHT2) BM.05/QT-08/KT: Bảng điểm chấm thi vấn đáp tổng hợp
					C. Sau khi kết thúc thi: 4. Thư ký bàn giao cho Phòng Khảo thí: - Văn phòng phẩm; các loại văn bản, biên bản liên quan kỳ thi;	

	QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN TẠI GIẢNG ĐƯỜNG		Mã số: QT-08/KT
			Lần ban hành: 02
			Ngày hiệu lực: 14/6./2025
			Trang: 8/18

TT	Công việc	Trách nhiệm	Thời điểm	Thời gian/ Địa điểm	Cách làm	Biểu mẫu/Sản phẩm đầu ra
					- Danh sách thí sinh dự thi (ký tên); - Kế hoạch thi; - Đề thi và ma trận đề thi; - Đáp án đi kèm bảng thang điểm; - Danh sách phân công nhân sự tham gia kỳ thi; - Bảng điểm chấm thi vấn đáp của 02 CBHT và bảng điểm tổng hợp của mỗi thí sinh.	
6.	Lưu trữ hồ sơ và chấm công	P.KT, Bộ môn, P.TCKT	Cuối mỗi quý	Tại kho lưu trữ	- P.KT tổng hợp, báo cáo số lượng nhân sự tham gia trong các kỳ thi định kỳ hằng quý. - P.TCKT thực hiện quyết toán theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường. - Lưu hồ sơ kỳ thi vào trong Kho lưu trữ của P.KT. - Hết hạn lưu trữ, các đơn vị tiến hành hủy và lập biên bản hủy, có Trưởng/Phó đơn vị xác nhận gửi về phòng Khảo thí để tổng hợp, báo cáo.	

VI. HỒ SƠ LƯU

STT	Tên hồ sơ	Hình thức lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Danh sách thí sinh dự thi ký tên	Bản giấy	P.KT (bản chính), Bộ môn (bản sao)	Hết khóa
2	Danh sách phân công CBCT, CBChT; Kế hoạch thi; Danh sách phân công nhân sự tham gia kỳ thi	Bản giấy	P.KT, Bộ môn (Bản chính)	Hết khóa



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT
Lần ban hành: 02
Ngày hiệu lực: 24/6/2025
Trang: 9/18

3	Biên bản xử lý sự cố chấm thi; Biên bản rọc, ráp phách khi chấm thi (nếu có)	Bản giấy	P.KT (bản chính), Bộ môn (bản sao)	Hết khóa
4	Phiếu chấm thi, bảng kết quả chấm thi, bảng kết quả phúc khảo	Bản giấy	P.KT, Bộ môn (Bản chính)	10 năm sau tốt nghiệp
5	Túi bài thi, túi đáp án đã được niêm phong	Bản giấy	P.KT	Hết khóa

VII. QUẢN LÝ RỦI RO

STT	Nội dung rủi ro	Biện pháp khắc phục
1	CBHT có những khó khăn về quy trình coi thi	CBHT tham khảo Quy định, quy trình tổ chức. Phòng Khảo thí tổ chức buổi tập huấn Công tác thi vấn đáp tại giảng đường dành cho Bộ môn.
2	Khoa, Bộ môn, các bên liên quan có những khó khăn khi thực hiện quy trình	- Tổ chức họp liên tịch để thống nhất quy trình làm việc giữa các bên liên quan. - Các bên liên quan tham khảo Quy định, quy trình tổ chức.
3	TS vi phạm quy định thi: đi trễ, gian lận, ngồi sai vị trí thi vấn đáp, quên giấy tờ tùy thân	- Quên giấy tờ tùy thân: nhân sự KT chụp hình TS, cho TS thực hiện Giấy cam đoan (BM.12/QT-01/KT) và bổ sung thẻ sinh viên hoặc chứng minh nhân dân/căn cước công dân (bản photo) cho P.KT trong vòng 03 NLV. Trong vòng 03 NLV, nếu TS không bổ sung giấy tờ tùy thân thì hủy kết quả thi của thí sinh đó. - Ghi nhận biên bản đối với những trường hợp TS đi trễ, gian lận, ngồi sai vị trí thi vấn đáp, ghi nhận Biên bản xử lý sự cố kỳ thi (BM.13/QT-01/KT), Biên bản xử lý TS vi phạm (BM.14/QT-01/KT).
4	CBHT không thực hiện đúng các quy định thi như: đi trễ, sử dụng điện thoại trong lúc gác thi, gian lận.	- Lập biên bản báo cáo Trưởng điểm thi, Hội đồng thi KTHP, P.TCCB (Hội đồng đánh giá Quý).



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: ... / ... / 2025

Trang: 10/18

STT	Nội dung rủi ro	Biện pháp khắc phục
5	Bộ môn thay đổi ngày thi đột xuất so với Lịch thi chính thức	- Phòng KT hướng dẫn Bộ môn soạn tờ trình theo mẫu

VIII. CÁC BIỂU MẪU



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 24/6/2025

Trang: 11/18

BM.01/QT-08/KT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH
BỘ MÔN:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

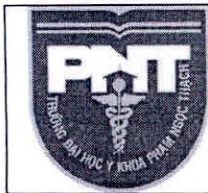
**KẾ HOẠCH THI VẤN ĐÁP
TỔ CHỨC TẠI TRƯỜNG**

- Học phần:
- Đối tượng:
- Ngày thi:
- Hình thức thi: Vấn đáp

	Giờ có mặt (điểm danh)	Giờ bắt đầu thi	Giờ kết thúc thi	Giờ ra về	Thời lượng mỗi đợt thi	Tập trung trước thi (Nơi để giỏ)	Phòng thi	Ghi chú
CA 1	8h00	8h30	11h00	11h15	15 phút	P.507 (Khu A2): ... SV	P. 508 (Khu A2): Bàn 1:SV Bàn 2:SV Bàn 3:SV Bàn 4:SV Bàn 5:SV	

❖ **LƯU Ý THÍ SINH:**

- **CẤM SỬ DỤNG** (bao gồm **KHÔNG SỬ DỤNG, KHÔNG MANG TRONG NGƯỜI**) điện thoại di động hoặc thiết bị thu phát sóng, tài liệu từ lúc **CÓ MẶT** cho đến khi ra về.
- Nếu thí sinh để điện thoại trong giỏ phải ở chế độ tắt máy.
- **Đi trễ quá 20% tổng thời lượng thi của 01 ca** (VD: ca thi có thời lượng thi 30 phút/ca, 20% thời lượng $\approx$ 06 phút) sau thời gian tập trung (VD: Ca 1, Ca 2 và Ca 3: 13h00) sẽ bị **CẤM THI**.



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: .../.../2025

Trang: 12/18

- Thí sinh không được tự ý di chuyển ra khỏi khu vực thi (Phòng thi, Phòng cách ly, hành lang) khi không có sự đồng ý của Cán bộ tổ chức thi.
- Khi phát hiện thí sinh vi phạm các nội dung trên dù vô ý vẫn bị điểm 0 môn thi.
- *Thí sinh từng ca chỉ được lấy giỏ cùng lúc vào thời điểm ra về./*

BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

(Ký ghi rõ họ tên)



QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG

Mã số: QT-08/KT
Lần ban hành: 02
Ngày hiệu lực: ... /.../2025
Trang: 13/18

BM.02/QT-08/KT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH
BỘ MÔN:....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH PHÂN CÔNG NHÂN SỰ THAM GIA KỲ THI VẤN ĐÁP

Mã Kỳ Thi:

Học Phần:

Đối Tượng:

Ngày thi:

Số Lượng Thí Sinh:

Hình thức thi:

Khu vực thi:

Hình thức chấm:

Thời gian bắt đầu:

Thời lượng Ca Thi:

STT	HỌ VÀ TÊN	THÔNG TIN NHÂN SỰ				PHÂN CÔNG										
		Chức vụ	Đơn vị công tác	Điện thoại	Email (...@pnt.edu.vn)	Nhiệm vụ	Phòng thi	Ca thi	Bàn thi	Thời gian có mặt	Thời gian kết thúc	Tổng số ca thi	Ký tên	Ghi chú	Số lượng bài chấm	Ký tên
1	Trần Văn A	Giáo vụ	BM. Nhiệm	061256xxxx	xx1@pnt.edu.vn	Thư ký kỳ thi	P.507 (Khu A2)	1		08:00	11:15	1				
2	Lê Văn B	Chuyên	Phòng	037321xxxx	xx2@pnt.edu.vn	CBHT1	P.508	1	1	08:00	11:15	1				



QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG

Mã số: QT-08/KT

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: ... /... /2025

Trang: 14/18

STT	HỌ VÀ TÊN	THÔNG TIN NHÂN SỰ				PHÂN CÔNG										
		Chức vụ	Đơn vị công tác	Điện thoại	Email (...@pnt.edu.vn)	Nhiệm vụ	Phòng thi	Ca thi	Bàn thi	Thời gian có mặt	Thời gian kết thúc	Tổng số ca thi	Ký tên	Ghi chú	Số lượng bài chấm	Ký tên
		viên	TCKT				(Khu A2)									
3	Nguyễn Thị C	Giảng viên	BM. Nhiệm	078945xxxx	xx3@pnt.edu.vn	CBHT2	P.508 (Khu A2)	1	1	08:00	11:15	1				
4	Nguyễn Thị E	Giảng viên	BM. Nhiệm	037321xxxx	xx4@pnt.edu.vn	CBHT1	P.508 (Khu A2)		2	08:00	11:15	1				
5	Nguyễn Văn A	Giảng viên	BM. Nhiệm	078945xxxx	xx5@pnt.edu.vn	CBHT2	P.508 (Khu A2)		2	08:00	11:15	1				
TỔNG CỘNG																

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

BAN CHỦ NHIỆM BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: ... /... /2025

Trang: 15/18

BM.03/QT-08/KT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC YKHOA
PHẠM NGỌC THẠCH
PHÒNG KHẢO THÍ

BỘ MÔN:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

BẢNG ĐIỂM CHẤM THI VẤN ĐÁP (CBHT1)

Mã kỳ thi:

Ngày thi:

Môn thi:

Mã đề thi:

Phòng thi:

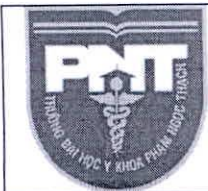
Bàn thi:

STT	Mã số SV	Họ và tên	Điểm thành phần			Điểm tổng	Ghi chú
			Câu 1 (... điểm)	Câu 2 (... điểm)	Câu 3 (... điểm)		
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

CBHT1

(Ký và ghi rõ họ tên)



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT
Lần ban hành: 02
Ngày hiệu lực: ... /... /2025
Trang: 16/18

BM.04/QT-08/KT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH
PHÒNG KHẢO THÍ

BỘ MÔN:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

BẢNG ĐIỂM CHẤM THI VẤN ĐÁP (CBHT2)

Mã kỳ thi:

Ngày thi:

Môn thi:

Mã đề thi:

Phòng thi:

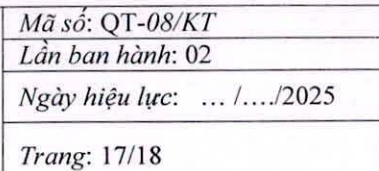
Bàn thi:

STT	Mã số SV	Họ và tên	Điểm thành phần			Điểm tổng	Ghi chú
			Câu 1 (... điểm)	Câu 2 (... điểm)	Câu 3 (... điểm)		
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

CBHT2

(Ký và ghi rõ họ tên)



BM.05/QT-08/KT

BỘ MÔN:

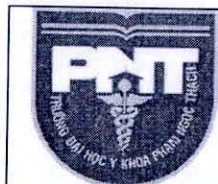
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

BẢNG ĐIỂM CHẤM THI VĂN ĐÁP TỔNG HỢP

Ngày thi:

Mã đề thi:

[illegible]



**QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI
VẤN ĐÁP KẾT THÚC HỌC PHẦN
TẠI GIẢNG ĐƯỜNG**

Mã số: QT-08/KT

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: ... /... /2025

Trang: 18/18

5										
6										

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

CBHT2

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBHT1

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2025

BẢNG TỔNG HỢP
nội dung điều chỉnh Quy trình tổ chức thi vấn đáp kết thúc học phần tại giảng đường (QT-08/KT)

	Nội dung điều chỉnh
Tài liệu viện dẫn, tham khảo	Bổ sung Quyết định số 488/QĐ-TĐHYKPNT ngày 19 tháng 2 năm 2025 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành “Quy định thi và tổ chức thi tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch”. Bỏ Quyết định số 4178/QĐ-TĐHYKPNT ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành “Quy định thi và tổ chức thi kết thúc học phần Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch”;
Lưu đồ	Bỏ: + Bước 5: bố trí phòng thi và phòng cách ly theo đề xuất từ PKT. Nội dung này được tích hợp vào bước 4: gửi thông tin kỳ thi cho P.KT + Bước 8: công bố điểm. Nội dung này được tích hợp vào bước 7: Tổ chức thi và chấm thi Sửa tên Bước 9: Lưu trữ hồ sơ và chấm công
Diễn giải	Bước 4: Gửi thông tin kỳ thi cho P.KT và bước 6: Tổ chức kỳ thi + Bỏ nội dung về CB chính kỳ thi: trong Quy định hiện hành không có vai trò của CB chính. + Thư ký kỳ thi và thư ký điểm thi: dùng chung là Thư ký + Kế hoạch thi: sửa thời gian tối đa sinh viên chuẩn bị và thi theo Quy định hiện hành. Bước 6: Tổ chức kỳ thi Bổ sung xử lý xử lý kết quả hỏi thi vấn đáp của hai CBHT khác nhau: thực hiện tại điều 12, chương II, Quy định thi và tổ chức thi tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (Ban hành kèm Quyết định

	số 448/QĐ-TĐHYKPNT)
Biểu mẫu	Chỉnh sửa, tinh gọn các Biểu mẫu trong Quy trình, các Biểu mẫu được sử dụng: - BM.01/QT-08/KT: Kế Hoạch Thi Vấn Đáp Tổ Chức Tại Trường. - BM.02/QT-08/KT: Danh Sách Phân Công Nhân Sự Tham Gia Kỳ Thi Vấn Đáp. - BM.03/QT-08/KT: Bảng Điểm Chấm Thi Vấn Đáp (CBHT1) - BM.04/QT-08/KT: Bảng Điểm Chấm Thi Vấn Đáp (CBHT2) - BM.05/QT-08/KT: Bảng Điểm Chấm Thi Vấn Đáp tổng hợp

NHÂN SỰ TỔNG HỢP



Nguyễn Hoàng Yến